

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số... 664... ngày 11/11/2020
	CHUYỂN
	Lãnh đạo CC.
	Phòng... VP... 5?
Sao.....	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số 05.10/2020/ANP-TCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU & SẢN PHẨM TỰ NHIÊN - NHÀ MÁY RƯỢU HỒNG PHÚC

Địa chỉ KD: Số 83/88 Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Địa chỉ SX: Tổ dân phố Phan Bội, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 024.38684836

Fax: 024.36230597

Email: ruousachbkhoa@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0102799310, Đăng ký lần thứ 8 Ngày cấp 08/4/2019, nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư - Tp Hà Nội

Giấy chứng nhận TCVN ISO 22000:2007/ISO 22000:2005 số HA 196/4.19.CIV có hiệu lực từ ngày 04/9/2019 đến 19/6/2021, nơi cấp Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Trung tâm chứng nhận phù hợp (QUACERT)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: : NƯỚC MƠ MOHODO APRICOT SYRUP

2. Thành phần: Dịch chiết xuất từ quả Mơ tươi, đường

3. Định lượng thành phần từ quả Mơ tươi: 280ml/l (28% dung tích)

4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

- Hàm lượng Ethanol ở 20°C 0% vol

5. Thể tích thực: 700ml

6. Thời hạn sử dụng: 02 năm

7. Quy cách đóng gói và chất lượng bao bì:

- Đóng chai thủy tinh đạt quy chuẩn đạt QCVN 12-4:2015/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 300 ml, 500 ml, 530ml, 700ml, 750ml, 1.000ml.

- Sản phẩm được đóng trong các bình, can được làm từ nhựa đảm bảo theo QCVN 12-1:2011/BYT về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 1 lít, 2 lít, 5 lít, 20 lít, 25 lit, 200 lít

8. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Công ty cổ phần rượu & sản phẩm tự nhiên - Nhà máy rượu Hồng Phúc

- Địa chỉ kinh doanh: Số 83/88 Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Địa chỉ sản xuất: Tổ dân phố Phan Bội, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (có file đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa;
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.
- TCVN 7043:2013 Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về rượu trắng

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Theo giấy ủy quyền số 01/10/2020/ANP)

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Đình Chinh

NHÃN SẢN PHẨM

NƯỚC MƠ MOHODO APRICOT SYRUP



EST. 2004

NƯỚC MƠ MOHODO APRICOT SYRUP

THÀNH PHẦN / INGREDIENTS :
Dịch chiết xuất từ quả mơ tươi, đường
Fresh apricot juice, sugar
Định lượng thành phần từ quả Mơ: 280g/ml (28% dung tích)

CÁCH DÙNG / DIRECTIONS :
Uống trực tiếp hoặc dùng để pha cocktail,
ngọt hơn khi uống lạnh, có thể uống với đá
Drink directly by itself or mixed in a cocktail.
Best when drank cold or with ice

BẢO QUẢN / PRESERVATION :
Bảo quản nơi khô ráo, tránh ánh nắng trực tiếp
Store in a dry place and avoid direct sunlight

SẢN XUẤT TẠI / PLACE OF MANUFACTURE :
Công ty CP rượu và sản phẩm tự nhiên - Nhà máy rượu Hồng Phúc
ĐC: Tế dân phố Phan Bội Phương Di Sĩ, Thị xã Mỹ Hòa, Hưng Yên.
Tel: 024 6680 1100; - www.themohodo.com

NGUỒN GỐC / ORIGIN :
Mộc Châu, Sơn La, Việt Nam - 205159, 1°N 10436'15.4"E

NSX / DATE OF MANUFACTURE:
SỐ C&S: 102020444-FCB
Thể tích thực / Real volume: 700ml
TỰ HÀO LÀ SẢN PHẨM CỦA VIỆT NAM
Proudly produced in VIETNAM



8 936041 730496

ISO 22000 : 2005

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số 05.10/2020/ANP-TCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN RƯỢU & SẢN PHẨM TỰ NHIÊN - NHÀ MÁY RƯỢU HỒNG PHÚC

Địa chỉ KD: Số 83/88 Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Địa chỉ SX: Tổ dân phố Phan Bội, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 024.38684836 Fax: 024.36230597

Email: ruousachbkhoa@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0102799310, Đăng ký lần thứ 8 Ngày cấp 08/4/2019, nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư – Tp Hà Nội

Giấy chứng nhận TCVN ISO 22000:2007/ISO 22000:2005 số HA 196/4.19.CIV có hiệu lực từ ngày 04/9/2019 đến 19/6/2021, nơi cấp Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Trung tâm chứng nhận phù hợp (QUACERT)

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: NƯỚC MƠ MOHODO APRICOT SYRUP
2. Thành phần: Dịch chiết xuất từ quả Mơ tươi, đường
3. Định lượng thành phần từ quả Mơ tươi: 280 ml/l (28% dung tích)
4. Hàm lượng Ethanol ở 20⁰C 0% vol
5. Thể tích thực: 700ml
6. Thời hạn sử dụng: 02 năm
7. Quy cách đóng gói và chất lượng bao bì:
 - Đóng chai thủy tinh đạt quy chuẩn QCVN 12-4:2015/BYT – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gồm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 300 ml, 500 ml, 530ml, 700ml, 750ml, 1.000ml.
 - Sản phẩm được đóng trong các bình, can được làm từ nhựa đảm bảo theo QCVN 12-1:2011/BYT về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 1 lít, 2 lít, 5 lít, 20 lít, 25 lít, 200 lít
8. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Công ty cổ phần rượu & sản phẩm tự nhiên - Nhà máy rượu Hồng Phúc
 - Địa chỉ kinh doanh: Số 83/88 Võ Thị Sáu, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 - Địa chỉ sản xuất: Tổ dân phố Phan Bội, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.



III. Mẫu nhãn sản phẩm
(có file đính kèm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

1. Tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa;
- Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm;
- QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.
- TCVN 7043:2013 Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về rượu trắng.

2. Yêu cầu kỹ thuật: (xem phụ lục đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

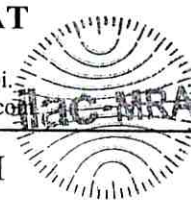
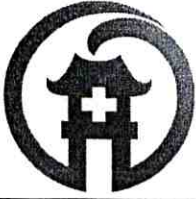
(Theo giấy ủy quyền số 01/10/2020/ANP)

(Ký tên, đóng dấu)



Nguyễn Đình Chinh





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.10.21.883

1. Tên mẫu/Name of sample : NƯỚC MƠ MOHODO APRICOT SYRUP
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Công ty cổ phần rượu và sản phẩm tự nhiên
Name/Address of customer 83/88 Võ Thị Sáu, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Đcsx: Tổ dân phố Phan Bội, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên.
3. Mô tả mẫu/Sample description : /.
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 21/10/2020
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel : Khách hàng tự gửi mẫu/ By customer
performing/sending sample(s)
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of : 21/10/2020 - 28/10/2020
testing activities
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Trạng thái cảm quan Sensory properties	TCVN 8007:2009	/	Sản phẩm dạng lỏng, màu vàng, mùi thơm, vị đặc trưng.	TCCS/GMP
2	Axit tổng số (axit axetic) Total acidity (acid acetic)	TCVN 8012:2009	g/L	6,5	TCCS/GMP
3	Đường tổng số/ Total sugar	PL.A-TCVN 7044:2013	%	45,5	TCCS/GMP
4	Acetaldehyde	GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 1,0)	
5	Methanol *	TCVN 8010:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 20,0)	
6	Ethyl acetate	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	Không phát hiện (< 5,0)	
7	Chì/ Lead (Pb)	TCVN 7929:2008	mg/L	Không phát hiện (< 0,01)	46/2007/QĐ-BYT ≤ 0,5

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẠCH KHOA
CHỖNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 09-11-2020 Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2020/ Hanoi, October 28, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM LABORATORY
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐO CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

SỐ CHỨNG THỰC: 888... QUYỀN SỐ: 11... SCT/BS

ThS. Nguyễn Thành Trung
Bs. Nguyễn Mạnh Hùng

PHÓ CHỦ TỊCH
Hoàng Thị Tuyết Lan

KT. GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Số/No.: 20.10.21.883

1. Tên mẫu: NƯỚC MƠ MOHODO APRICOT SYRUP
Name of sample
2. Tên/địa chỉ khách hàng: Công ty cổ phần rượu và sản phẩm tự nhiên
Name/Address of customer 83/88 Võ Thị Sáu, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Đcsx: Tổ dân phố Phan Bội, Phường Dịch Vũ, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên
Trong chai thủy tinh 3 chai x 500mL
3. Mô tả mẫu:
Sample description:
4. Ngày nhận mẫu: 21/10/2020
Date of receiving sample
5. Người lấy/gửi mẫu: Khách hàng tự gửi
The personnel performing/sending sample(s) By customer
6. Ngày thực hiện kiểm nghiệm: 21/10/2020 - 26/10/2020
The dates of testing activities
7. Kết quả thử nghiệm:
Test results

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG DỊCH VŨ
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN GỐC
Ngày: 19-11-2020
SỞ CHỨNG THỰC VÀ QUẢN LÝ QUYỀN SỞ HỮU SCT/BS
PHÓ CHỦ TỊCH,
Hoàng Thị Tuyết Lan

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn tối đa cho phép Regular limit 46/2007/QĐ-BYT
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí * Total aerobic microorganisms	TCVN 4884-1:2015	CFU/mL	<1	10
2	Escherichia coli *	TCVN 7924-2:2008	CFU/mL	<1	Không có
3	Staphylococcus aureus *	TCVN 4830-1:2005	CFU/mL	<1	Không có
4	Clostridium perfringens *	TCVN 4991:2005	CFU/mL	<1	Không có
5	Faecal streptococci *	TCVN 6189-2:1996	CFU/ mL	<1	Không có
6	Pseudomonas aeruginosa *	ISO 16266:2006	CFU mL	<1	Không có

Nhận xét: Mẫu trên đạt tiêu chuẩn vệ sinh về phương diện vi sinh vật đối với sản phẩm nước giải khát có cồn (theo quyết định số 46/2007/QĐ-BYT).
This sample complies with the standard on alcoholic beverage products in term of microbiology (according to 46/2007/QĐ-BYT)

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2020/Hanoi, October 26, 2020

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Đông

KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM DÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

- (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
- KPH: Không phát hiện/ Not detected
- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.